

**ACBS**

# Money 360

**Tháng 09 - 2021**

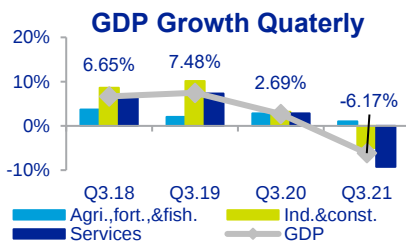
**Ngày 13/10/21**

**Trịnh Viết Hoàng Minh**  
NVPT – Vĩ mô

## BÁO CÁO CẬP NHẬT VĨ MÔ Q3/2021

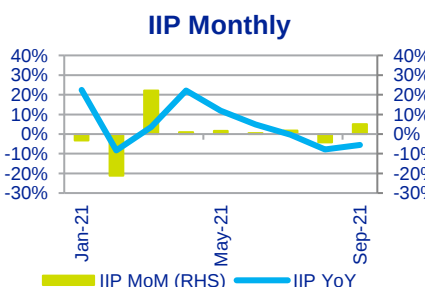
Đợt bùng phát COVID-19 lần thứ tư tại các thành phố lớn ảnh hưởng đến ngành công nghiệp chế biến chế tạo và ngành dịch vụ trong Q3/2021. GDP Q3/2021 giảm mạnh 6,17% so với cùng kỳ. Những chỉ số cơ bản khác của nền kinh tế Việt Nam cũng bị ảnh hưởng hoạt động sản xuất công nghiệp tiếp tục chỉ báo những dấu hiệu thu hẹp ngắn hạn do đợt bùng phát dịch COVID-19 gần đây tiếp tục gây ảnh hưởng đến các khu vực công nghiệp lớn ở các tỉnh thành phố phía Nam (tại tỉnh Bình Dương, Đồng Nai và Long An) trong khi các khu vực công nghiệp quan trọng ở khu vực phía Bắc (tại tỉnh Bắc Giang và Bắc Ninh) vẫn trong quá trình hồi phục với chỉ số IIP Q3/2021 giảm 4,36% n/n (sv. +0,17% n/n trong Q3/2020). Chỉ số PMI chỉ báo những dấu hiệu thu hẹp ngắn hạn của các hoạt động sản xuất công nghiệp trong ba tháng liên tiếp (T7/21 – 45,1, T8/21 – 40,2, T9/21 – 40,2), nhưng may mắn thay, các công ty sản xuất kỳ vọng sản lượng sẽ phục hồi trong những tháng sắp tới và kéo dài sang tới năm sau khi sự bùng phát dịch COVID-19 được kiểm soát và các biện pháp giãn cách xã hội nghiêm ngặt được nới lỏng. Bên cạnh đó, dòng vốn FDI giải ngân vẫn tiếp tục giảm tốc trong Q3/2021 chủ yếu do đợt bùng phát dịch COVID-19 gần đây, tuy nhiên chúng tôi lạc quan rằng khi đợt bùng phát dịch COVID-19 tại Việt Nam được khống chế, dòng vốn FDI đổ vào Việt Nam sẽ dần hồi phục khi FDI đăng ký vẫn tiếp tục tăng trong Q3/2021 (+22% n/n trong Q3/21). Hơn nữa, mặc dù chỉ số CPI Q3/2021 tăng và các dấu hiệu của lạm phát vẫn còn khi trạng thái “bình thường mới” (trạng thái nới lỏng các biện pháp giãn cách xã hội tại các thành phố lớn) có hiệu lực, tuy nhiên tin tốt là CPI trung bình 9T2021 (+1,82% n/n) vẫn duy trì ở mức thấp hơn mục tiêu lạm phát 4% của Chính phủ.

Gần đây, chính phủ đã đưa ra nhiều biện pháp để hỗ trợ các doanh nghiệp và nhân viên của họ tái khởi động và duy trì sản xuất và chuỗi cung ứng trong bối cảnh đại dịch COVID-19 vẫn còn tiếp diễn. Bên cạnh đó, chính phủ cũng đã chuyển sang trạng thái “bình thường mới”, chủ yếu tập trung vào việc mở lại các hoạt động kinh tế và chuyển dần chiến lược không-ca-COVID-19 sang sống-chung-với-COVID-19. Với chiến lược mới, chúng tôi hy vọng nền kinh tế Việt Nam sẽ dần mở cửa trở lại và phục hồi vào quý cuối cùng của năm 2021.



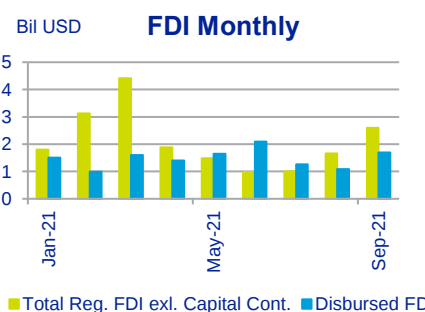
### GDP Việt Nam trong Q3/2021 giảm 6,17% do giãn cách xã hội gây ra bởi sự bùng phát dịch COVID-19 tại nhiều khu vực kinh tế trọng điểm

- Tính chung GDP Q3/2021 giảm 6,17% n/n, với:
  - Ngành nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản tăng 1,04% n/n trong Q3/2021 (sv. +2,79% n/n trong Q3/2020);
  - Ngành công nghiệp và xây dựng giảm 5,02% n/n trong Q3/2021 (sv. +3,20% n/n trong Q3/2020); và
  - Ngành dịch vụ vẫn bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19, giảm 9,28% n/n trong Q3/2021 (sv. -0,36% n/n trong Q3/2020).



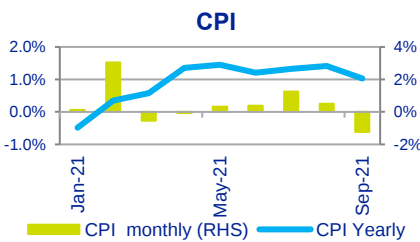
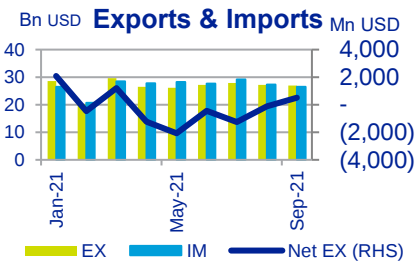
### Sản xuất công nghiệp Việt Nam bị ảnh hưởng nặng nề trong Q3/2021

- IIP Q3/2021 giảm hơn 4,36% so với cùng kỳ năm 2020 (sv +2,00% n/n trong Q3/2020).
  - IIP các ngành công nghiệp chế biến, chế tạo giảm 4,59% n/n trong Q3/2021 (sv. +2,54% trong Q3/2020);
  - IIP các ngành sản xuất và phân phối điện giảm 0,99% trong Q3/2021 (sv. +4,93% trong Q3/2020);
  - IIP các ngành cung cấp nước và xử lý rác thải, nước thải giảm 0,44% n/n trong Q3/2021 (sv. +4,05% trong Q3/2020); và
  - IIP các ngành khai khoáng giảm 7,16% n/n trong Q3/2021 (sv. -6,67% trong Q3/2020).



### FDI vào Việt Nam giảm tốc trong Q3/2021 do sự bùng phát dịch COVID-19 gần đây

- Vốn FDI giải ngân trong Q3/2021 đạt 4 tỷ USD (-20,9% n/n), và tổng vốn FDI đăng ký trong Q3/2021 tăng 58,6% so với cùng kỳ, đạt 5,3 tỷ USD. Vốn góp và mua cổ phần vẫn giảm mạnh 27% n/n, đạt 1,6 tỷ USD
- Vốn FDI giải ngân trong 9T2021 đạt 13,3 tỷ USD (-3,0% n/n), và tổng vốn FDI đăng ký trong 9T2021 tăng 22% so với cùng kỳ, đạt 18,9 tỷ USD. Vốn góp và mua cổ phần vẫn giảm mạnh 44% n/n, đạt 3,2 tỷ USD.
- Top 3 đối tác đầu tư vốn FDI vào Việt Nam trong 9T2021 gồm Singapore (5,6 tỷ USD), Nhật Bản (3,4 tỷ USD), và Hàn Quốc (2,1 tỷ USD).
- Top 3 lĩnh vực thu hút FDI gồm lĩnh vực công nghiệp chế biến, chế tạo thu hút hơn 11 tỷ USD vốn đăng ký trong 9T2021, lĩnh vực sản xuất và phân phối điện chiếm 5,4 tỷ USD và lĩnh vực bất động sản chiếm 1,1 tỷ USD.



**Hoạt động thương mại vẫn tiếp tục ổn định trong Q3/2021 nhưng xuất khẩu tiếp tục chững lại do đợt bùng phát thứ tư của dịch COVID-19 tác động nhiều doanh nghiệp sản xuất có liên quan đến hoạt động xuất khẩu**

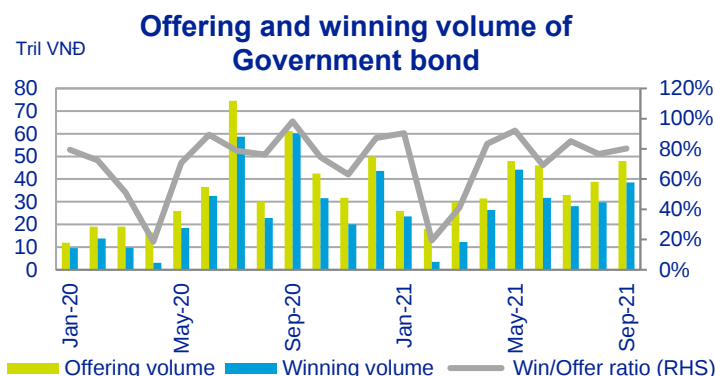
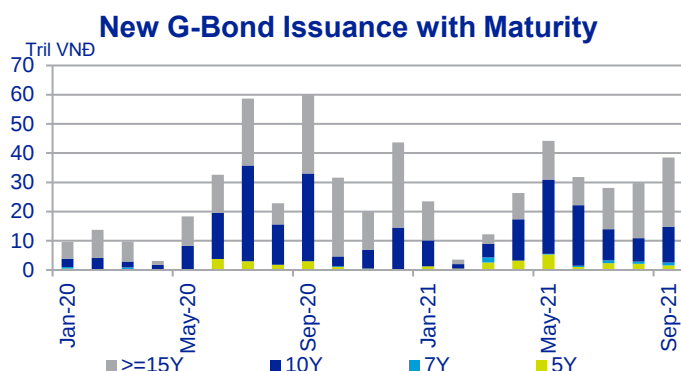
- Cụ thể, theo báo cáo của Tổng cục thống kê, tổng kim ngạch XNK trong Q3/2021 đạt 165,9 tỷ USD (+22% n/n) với xuất khẩu đạt 82,2 tỷ USD (+3% n/n) trong khi nhập khẩu đạt 83,7 tỷ USD (+49,5% n/n). Tuy nhiên do kim ngạch nhập khẩu tăng nhanh hơn kim ngạch xuất khẩu chủ yếu do đợt bùng phát dịch COVID-19 gần đây tại các tỉnh, thành phố và khu vực công nghiệp lớn (tỉnh Bắc Giang, Bắc Ninh và Bình Dương) nơi đặt nhiều công ty xuất khẩu lớn, nên Việt Nam ghi nhận thâm hụt thương mại tổng cộng 1,5 tỷ USD trong Q3/2021.

**Lạm phát tăng nhẹ trong Q3/2021 do sự bùng phát dịch COVID-19 gần đây nhưng tổng thể CPI vẫn dưới mục tiêu lạm phát 4% của chính phủ**

- Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) Q3/2021 tăng 0,93% t/t và tăng 2,51% n/n.
- Chỉ số lạm phát cơ bản bình quân 9T2021 tăng 1,82% so với trung bình cùng kỳ năm ngoái. Ngoài ra, CPI cơ bản trung bình 9T2021 tăng 0,88% so với cùng kỳ

## THỊ TRƯỜNG TRÁI PHIẾU

### THỊ TRƯỜNG TRÁI PHIẾU SƠ CẤP



Nguồn: HNX, ACBS

Tổng số trái phiếu chính phủ (TPCP) phát hành trong T9/2021 đạt 38,5 nghìn tỷ đồng (sv. 60,1 nghìn tỷ đồng trong T9/2020). Lợi suất trái phiếu các kỳ hạn đều giảm nhẹ trong T9/2021; và lợi suất vẫn tiếp tục duy trì mức thấp hơn cùng kỳ năm trước. Tỷ lệ trúng thầu tất cả kỳ hạn đạt 80% trong T9/2021 tăng nhẹ so với mức 77% trong T8/2021.

Trái phiếu kỳ hạn 10N và 15N thu hút nhà đầu tư nhất trong T9/2021 với tỷ lệ trúng thầu đều đạt khoảng 84% và chiếm lần lượt 32% và 41% tổng giá trị TPCP phát hành.

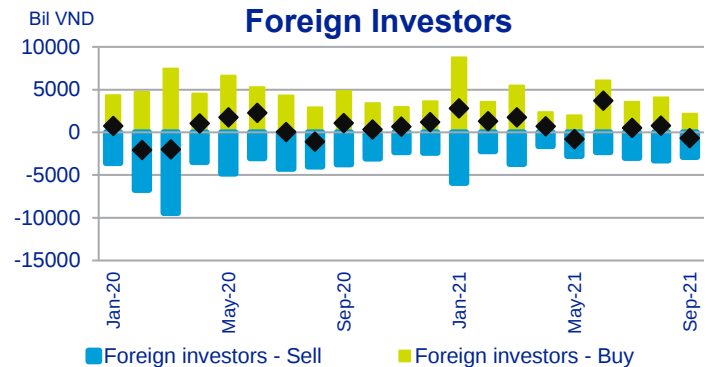
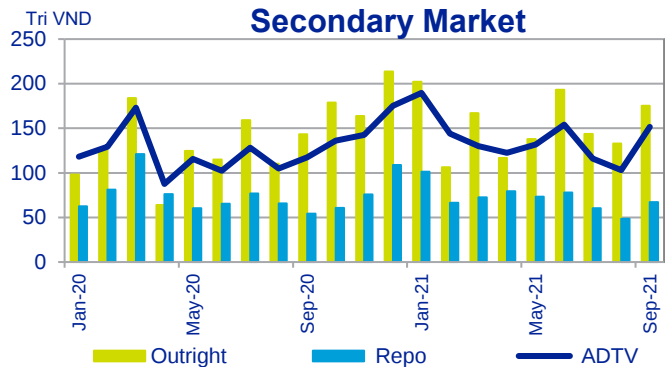
| Lợi suất trái phiếu thị trường sơ cấp |        |        |        |        |        |        |
|---------------------------------------|--------|--------|--------|--------|--------|--------|
|                                       | 5N     | 7N     | 10N    | 15N    | 20N    | 30N    |
| Cuối T9/2021                          | 0,82%  | 1,17%  | 2,04%  | 2,28%  | 2,80%  | 2,98%  |
| vs T8/2021                            | 0,84%  | 1,25%  | 2,05%  | 2,26%  | 2,83%  | 2,98%  |
| vs T9/2020                            | 1,35%  | 1,90%  | 2,75%  | 2,96%  | 3,26%  | 3,48%  |
| Tỷ lệ trúng thầu                      | 53,87% | 50,00% | 84,00% | 84,45% | 83,46% | 74,66% |

KBNN đã phát hành được tổng cộng 96 nghìn tỷ đồng TPCP trong Q3/2021 và phát hành được tổng cộng 237,7 nghìn tỷ đồng TPCP từ đầu năm 2021, hoàn thành lần lượt 80% kế hoạch phát hành Q3/2021 (120 nghìn tỷ đồng) và 68% kế hoạch phát hành năm 2021 (350 nghìn tỷ đồng). KBNN dự kiến sẽ tăng số lượng phát hành vào quý cuối cùng của năm 2021 khi kế hoạch phát hành năm đang chậm hơn so với kế hoạch do các biện pháp giãn cách xã nghiêm ngặt gây ra bởi sự bùng phát nghiêm trọng của COVID-19 trong Q3/2021 (không hoàn thành kế hoạch phát hành Q3/2021 và mới chỉ hoàn thành 68% kế hoạch phát hành năm 2021).

| Kế hoạch phát hành trái phiếu chính phủ |                  |                      |                                       |                |                      |                                    |
|-----------------------------------------|------------------|----------------------|---------------------------------------|----------------|----------------------|------------------------------------|
| Tỷ đồng                                 | Mục tiêu Q3/2021 | Phát hành từ đầu quý | Phát hành từ đầu quý/mục tiêu Q3/2021 | Mục tiêu 2021  | Phát hành từ đầu năm | Phát hành từ đầu năm/mục tiêu 2021 |
| 5N                                      | 10.000           | 6.079                | 60,8%                                 | 20.000         | 19.848               | 99,2%                              |
| 7N                                      | 8.000            | 2.700                | 33,8%                                 | 15.000         | 5.231                | 34,9%                              |
| 10N                                     | 40.000           | 30.892               | 77,2%                                 | 120.000        | 106.034              | 88,4%                              |
| 15N                                     | 50.000           | 37.872               | 75,7%                                 | 135.000        | 76.525               | 56,7%                              |
| 20N                                     | 5.000            | 7.065                | 141,3%                                | 30.000         | 10.505               | 35,0%                              |
| 30N                                     | 7.000            | 11.613               | 165,9%                                | 30.000         | 19.571               | 65,2%                              |
| <b>Tổng</b>                             | <b>120.000</b>   | <b>96.221</b>        | <b>80,2%</b>                          | <b>350.000</b> | <b>237.714</b>       | <b>67,9%</b>                       |

**NHẬN ĐỊNH:** Chúng tôi ước tính việc phát hành trái phiếu sẽ đúng kế hoạch và KBNN sẽ hoàn thành kế hoạch phát hành TPCP năm 2021 khi chính phủ phải đẩy nhanh giải ngân vốn đầu tư công để thúc đẩy kinh tế phát triển và hồi phục sau khi dịch COVID-19 kết thúc và chiến lược “bình thường mới” được triển khai trong Q4/2021.

## THỊ TRƯỜNG TRÁI PHIẾU THỨ CẤP

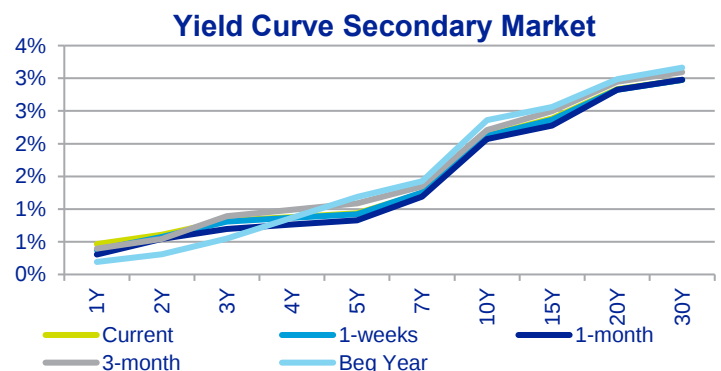
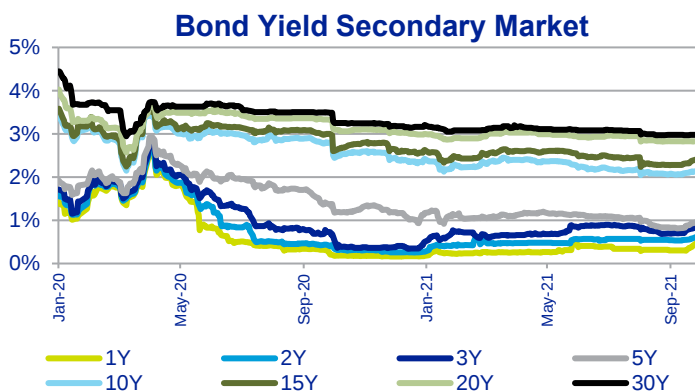
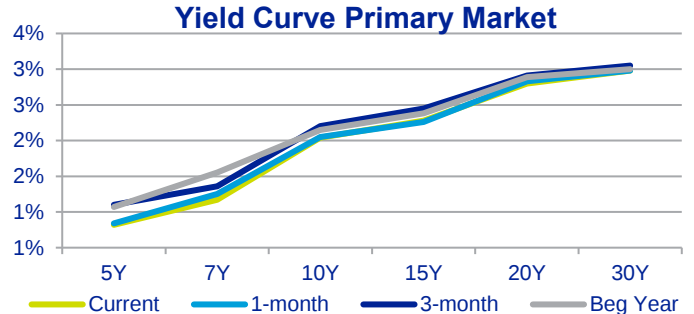
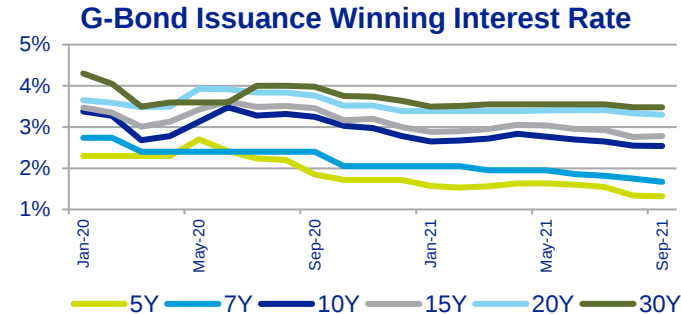


Nguồn HNX, ACBS

Tổng khối lượng giao dịch outright và repos trên thị trường thứ cấp trong T9/2021 tăng 34% so với tháng trước, chỉ đạt 242 nghìn tỷ đồng, với giá trị giao dịch trung bình một ngày (ADTV) trong T9/2021 đạt 12 nghìn tỷ đồng (-11% t/t). Trong tổng giá trị giao dịch trên thị trường thứ cấp, giao dịch outright chiếm 72% với giá trị giao dịch trung bình ngày trong T9/2021 tăng 45% t/t đạt 8,7 nghìn tỷ đồng. Và trong tổng giá trị giao dịch trên thị trường thứ cấp, giao dịch repo chiếm 28%.

Nhà đầu tư nước ngoài ghi nhận trạng thái bán ròng hơn 692 tỷ đồng trong T9/2021, làm giảm giá trị mua ròng lũy kế từ đầu năm 2021 xuống còn 10,2 nghìn tỷ đồng.

## ĐƯỜNG CONG LỢI SUẤT TRÁI PHIẾU



Nguồn: HNX, VBMA, ACBS

Lợi suất trái phiếu trên thị trường sơ cấp trong T9/2021 giảm nhẹ so với tháng trước, và vẫn thấp hơn so với cùng kỳ năm ngoái. Tuy nhiên, lợi suất trái phiếu trên thị trường thứ cấp tăng nhẹ trong T9/2021 so với tháng trước, đặc biệt là kỳ hạn ngắn và trung hạn.

| Lợi suất trái phiếu thị trường sơ cấp |       |       |       |       |       |       |
|---------------------------------------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|
|                                       | 5N    | 7N    | 10N   | 15N   | 20N   | 30N   |
| Cuối T9/2021                          | 0,82% | 1,17% | 2,04% | 2,28% | 2,80% | 2,98% |
| +/- t/t                               | -2    | -8    | -1    | 2     | -3    | 0     |

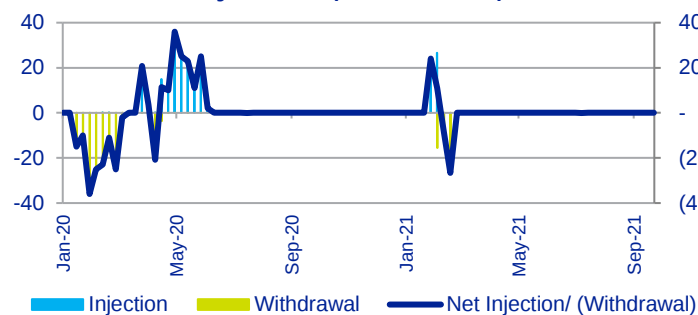
| Lợi suất trái phiếu thị trường thứ cấp |       |       |       |       |       |       |       |       |       |       |
|----------------------------------------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|
|                                        | 1N    | 2N    | 3N    | 4N    | 5N    | 7N    | 10N   | 15N   | 20N   | 30N   |
| Cuối T9/2021                           | 0,47% | 0,61% | 0,84% | 0,89% | 0,94% | 1,25% | 2,13% | 2,39% | 2,83% | 2,98% |
| +/- t/t                                | 16    | 7     | 14    | 12    | 10    | 6     | 6     | 11    | 0     | 0     |

## NHẬN ĐỊNH:

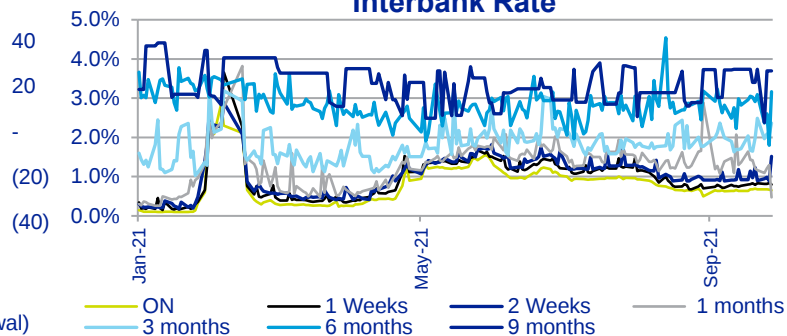
KBNN phải hoàn thành khoảng 30% (~112 tỷ đồng) kế hoạch phát hành TPCP năm 2021 tài trợ cho khoản thâm hụt ngân sách năm 2021 (khoảng 344 nghìn tỷ đồng), tuy nhiên do sự bùng phát dịch COVID-19 gần đây trên khắp cả nước khiến giải ngân ngân sách Nhà nước thấp (vốn đầu tư thực hiện từ nguồn ngân sách Nhà nước 9T21 giảm 7% so với cùng kỳ năm trước và chỉ hoàn thành khoảng 57% kế hoạch). Tuy nhiên, bắt đầu từ 01/10, chính phủ bắt đầu triển khai trạng thái "bình thường mới" trên toàn quốc, chủ yếu tập trung vào việc mở lại các hoạt động kinh tế và sống-chung-với-COVID-19, thay vì chiến lược không-ca-COVID-19 trước đây. Với chiến lược mới, chúng tôi hy vọng chính phủ sẽ đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công trong quý cuối năm 2021, do đó, trong ngắn hạn, đặc biệt là trong Q4/2021, chúng tôi ước tính lợi suất TPCP có thể tăng nhẹ.

## THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ

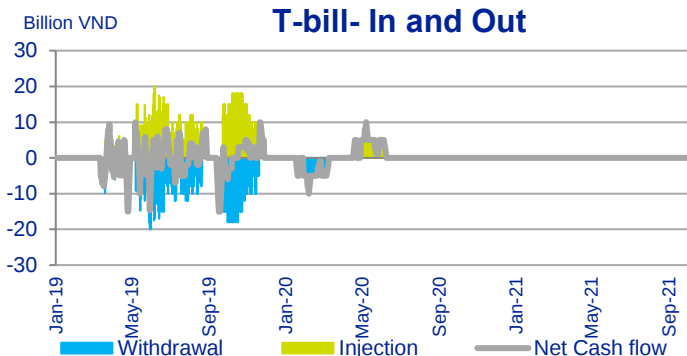
**Net Injection/ (Withdrawal) from OMO**



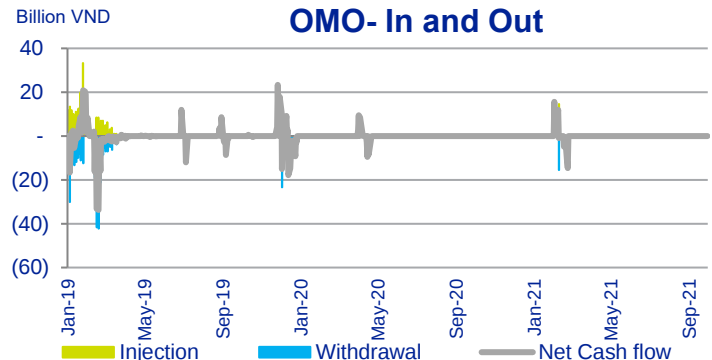
**Interbank Rate**



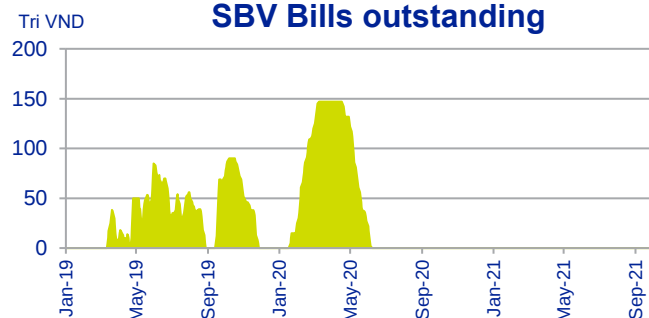
**T-bill- In and Out**



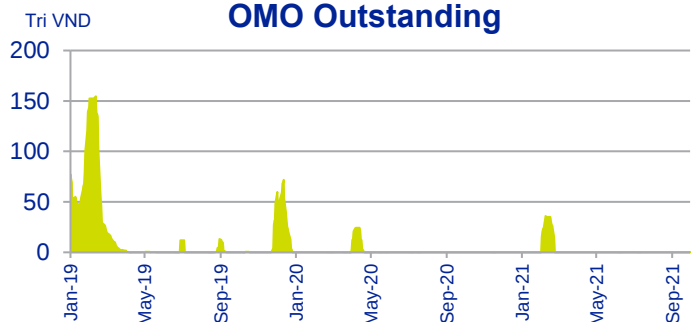
**OMO- In and Out**



**SBV Bills outstanding**



**OMO Outstanding**



Nguồn ACBS, Bloomberg

Lãi suất liên ngân hàng tiếp tục giảm nhẹ trong suốt T9/2021 (ngoài trừ kỳ hạn 3 tháng và 9 tháng) khi thanh khoản hệ thống ngân hàng tiếp tục ổn định trong suốt T9/2021.

| Lãi suất liên ngân hàng |         |        |        |         |         |         |         |
|-------------------------|---------|--------|--------|---------|---------|---------|---------|
|                         | Qua đêm | 1 Tuần | 2 tuần | 1 tháng | 3 tháng | 6 tháng | 9 tháng |
| Trung bình T9/2021      | 0,65%   | 0,78%  | 1,00%  | 1,37%   | 1,97%   | 2,80%   | 3,52%   |
| +/- t/t                 | -12     | -16    | -8     | -3      | 9       | -9      | 40      |

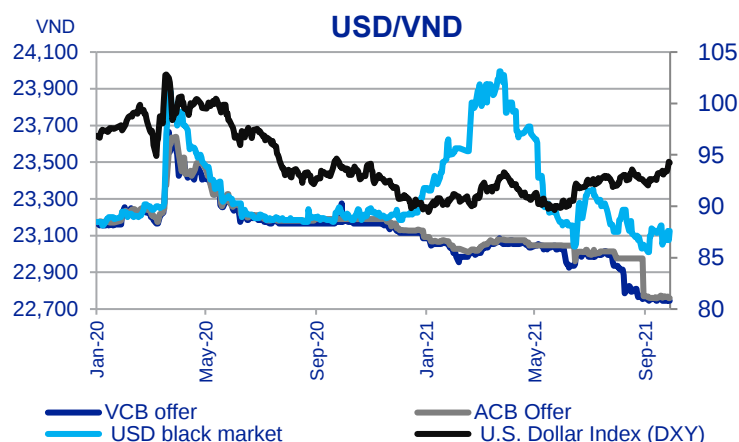
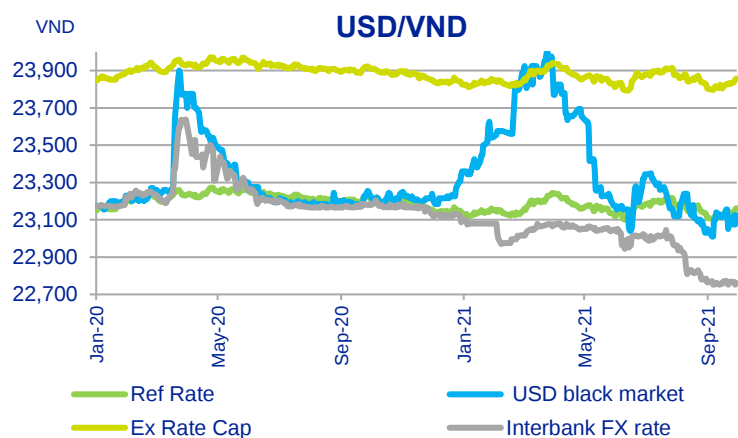
### NHẬN ĐỊNH:

Chúng tôi dự kiến lãi suất liên ngân hàng sẽ tăng nhẹ trong quý cuối của năm 2021 do:

- (1) Tăng trưởng tín dụng có thể sẽ cao trong những tháng sắp tới khi chính phủ bắt đầu mở cửa lại các hoạt động kinh tế khi dịch COVID-19 đã được kiểm soát; và
- (2) Thanh khoản hệ thống ngân hàng từ đây tới cuối năm dự kiến có thể suy giảm mạnh do cuối năm thường có nhiều dịp lễ hội lớn khiến chi tiêu và sử dụng tiền mặt của người dân gia tăng.

Nhưng chúng tôi cũng dự kiến là thanh khoản hệ thống sẽ tiếp tục duy trì trạng thái ổn định trong Q4/2021 và NHNN bình ổn thanh khoản bằng các công cụ reverse Repo OMO khi cần thiết nhằm tránh lãi suất liên ngân hàng tăng mạnh bất ngờ.

## THỊ TRƯỜNG NGOẠI HỐI



Nguồn: SBV, Bloomberg, ACBS

Việt Nam đồng (VNĐ) trên thị trường liên ngân hàng tiếp tục tăng giá trong T9/2021. Tính đến cuối T9/2021, tỷ giá USD/VNĐ của thị trường liên ngân hàng đứng ở mức 22.761 đồng (-0,10% so với tháng trước và -1,82% so với đầu năm 2021), mức giá này hiện tiếp tục tiến gần về mức giá chào mua mới của NHNN 22.750 đồng (giảm từ mức 22.975 đồng từ 11/08/2021). Tuy nhiên, tỷ giá tại thị trường chợ đen tăng nhẹ lên 23.125 (+0,41% so với tháng trước và -0,43% so với đầu năm 2021).

**NHẬN ĐỊNH:** Chúng tôi kỳ vọng VNĐ (trọng hệ thống NH lẫn thị trường chợ đen) sẽ tiếp tục giữ giá trong những tháng sắp tới của năm 2021 nhờ:

- (1) Việt Nam và Hoa Kỳ đã đạt được thỏa thuận vào T8/2021 nhằm giải quyết vấn đề về việc xác định Việt Nam thao túng tiền tệ. Để tuân thủ hiệp định, Việt Nam cam kết không cố tình làm suy yếu đồng tiền của mình vì mục đích đạt được lợi thế thương mại không công bằng;
- (2) NHNN đã ngừng mua USD hợp đồng kỳ hạn 6-tháng và chuyển sang giao ngay vào ngày 11/08/2021, việc này cũng giúp NHNN linh hoạt trong việc quản lý tỷ giá. Bên cạnh đó, NHNN vừa mới giảm giá chào mua USD xuống VND22.750 (giảm từ VND22.975), hỗ trợ sự tăng giá của VNĐ trong những tháng sắp tới;
- (3) FDI dự kiến sẽ tiếp tục quay trở lại Việt Nam khi chúng ta kiểm soát được sự bùng phát dịch COVID-19 trên bình diện toàn quốc và mở cửa nền kinh tế hoạt động trở lại, nhất là khu vực sản xuất công nghiệp, nhờ danh sách dài các Hiệp định Thương mại Tự do (FTA) mà Việt Nam đã đạt được trong năm 2020;
- (4) Nguồn dự trữ ngoại hối dồi dào (ước lượng đạt 104 tỷ USD vào cuối T6/2021); và

Tuy nhiên, vẫn có những rủi ro tiềm ẩn sẽ ảnh hưởng xấu đến sức mạnh của VNĐ trong bốn tháng cuối năm 2021 bao gồm:

- (1) Cán cân thương mại của chúng ta đang ở trạng thái thâm hụt trong thời gian gần đây (cán cân thương mại ghi nhận thâm hụt 2,1 tỷ USD trong 9T2021). Nếu chúng ta không thể mở cửa nền kinh tế nhanh như kế hoạch đã đề ra, đặc biệt là nhóm ngành sản xuất chế biến chế tạo, cán cân thương mại có thể sẽ không quay trở lại trạng thái thặng dư trong quý cuối năm 2021. Và thâm hụt thương mại sẽ gây áp lực mất giá VNĐ từ đây đến cuối năm;
- (2) Giải ngân vốn FDI có thể vẫn thấp trong Q4/2021, đặc biệt là ở các khu vực công nghiệp lớn ở các tỉnh thành phố lớn, nếu chúng ta không thể mở cửa nền kinh tế đủ nhanh như chúng tôi dự kiến, và việc này cũng có thể tạo thêm áp lực làm mất giá VNĐ trong cuối năm.

## LIÊN HỆ

### Trụ sở chính

41, Mạc Đĩnh Chi Q.1, TPHCM  
Tel: (+84 28) 3823 4159  
Fax: (+84 28) 3823 5060

### Chi nhánh Hà Nội

10, Phan Chu Trinh Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội  
Tel: (+84 24) 3942 9395  
Fax: (+84 24) 3942 9407

## PHÒNG PHÂN TÍCH

### Phó phòng Phân tích

**Nguyễn Bình Thanh Giao**  
(+84 28) 3823 4159 (ext: 250)  
[giaonbt@acbs.com.vn](mailto:giaonbt@acbs.com.vn)

#### TBP – Bất động sản

**Phạm Thái Thanh Trúc**  
(+84 28) 3823 4159 (ext: 303)  
[trucptt@acbs.com.vn](mailto:trucptt@acbs.com.vn)

#### TBP – Tài chính ngân hàng

**Cao Việt Hùng, CFA**  
(+8428) 3823 4159 (ext: 326)  
[hungcv@acbs.com.vn](mailto:hungcv@acbs.com.vn)

#### CVPT – Hàng tiêu dùng, Công nghệ

**Lương Thị Kim Chi**  
(+84 28) 3823 4159 (ext: 327)  
[chiltk@acbs.com.vn](mailto:chiltk@acbs.com.vn)

#### CVPT – Hàng tiêu dùng, Truyền thông

**Trần Nhật Trung**  
(+84 28) 3823 4159 (ext: 351)  
[trungtn@acbs.com.vn](mailto:trungtn@acbs.com.vn)

#### CVPT- Dầu khí

**Phan Việt Hưng**  
(+84 28) 3823 4159 (ext: 354)  
[hungpv@acbs.com.vn](mailto:hungpv@acbs.com.vn)

#### NVPT – Công nghiệp

**Trần Trí An Phúc**  
(+8428) 3823 4159 (ext: 325)  
[phuctta@acbs.com.vn](mailto:phuctta@acbs.com.vn)

#### NVPT – Vật liệu xây dựng

**Huỳnh Anh Huy**  
(+84 28) 3823 4159 (ext: 325)  
[huyha@acbs.com.vn](mailto:huyha@acbs.com.vn)

#### NVPT – Vĩ mô

**Trịnh Viết Hoàng Minh**  
(+84 28) 3823 4159 (ext: 352)  
[minhtvh@acbs.com.vn](mailto:minhtvh@acbs.com.vn)

#### NVPT – PTKT

**Lương Duy Phước**  
(+84 28) 3823 4159 (ext: 354)  
[phuocld@acbs.com.vn](mailto:phuocld@acbs.com.vn)

## KHOİ KHÁCH HÀNG ĐỊNH CHẾ

### Giám đốc Khối Khách hàng Định chế

**Tyler Cheung**  
(+84 28) 38 234 876  
[tyler@acbs.com.vn](mailto:tyler@acbs.com.vn)

#### Trưởng bộ phận - GDKHĐC

**Chu Thị Kim Hương**  
(+84 28) 3824 6679  
[huonggtk@acbs.com.vn](mailto:huonggtk@acbs.com.vn)

#### Chuyên viên GDKHĐC

**Trần Thị Thanh**  
(+84 28) 3824 7677  
[thanhtt@acbs.com.vn](mailto:thanhtt@acbs.com.vn)

#### Chuyên viên GDKHĐC

**Chu Thị Minh Phương**  
(+84 28) 3823 4159 (ext:357)  
[phuongctm@acbs.com.vn](mailto:phuongctm@acbs.com.vn)

#### Nhân viên GDKHĐC

**Lý Ngọc Dung**  
(+84 28) 3823 4159 (ext: 313)  
[dungln.hso@acbs.com.vn](mailto:dungln.hso@acbs.com.vn)

#### NV Hỗ trợ khách hàng

**Lê Nguyễn Tiến Thành**  
(+84 28) 3823 4798  
[thanhln@acbs.com.vn](mailto:thanhln@acbs.com.vn)

#### Nhân viên GDKHĐC

**Nguyễn Phương Nhi**  
(+84 28) 3823 4159 (ext:315)  
[nhinp@acbs.com.vn](mailto:nhinp@acbs.com.vn)

## KHUYẾN CÁO

### Xác Nhận Của Chuyên Viên Phân Tích

Chúng tôi, các tác giả của bản báo cáo phân tích này, xác nhận rằng (1) các quan điểm được trình bày trong bản báo cáo phân tích này là của chúng tôi (2) chúng tôi không nhận được bất kỳ khoản thu nhập nào, trực tiếp hoặc gián tiếp, từ các khuyến nghị hoặc quan điểm được trình bày đó.

### Công Bố Thông Tin Quan Trọng

ACBS và các tổ chức có liên quan của ACBS (sau đây gọi chung là ACBS) đã có hoặc sẽ tiến hành các giao dịch theo giấy phép kinh doanh của ACBS với các công ty được trình bày trong bản báo cáo phân tích này. Danh mục đầu tư trên tài khoản tự doanh chứng khoán của ACBS cũng có thể có chứng khoán do các công ty này phát hành. Vì vậy nhà đầu tư nên lưu ý rằng ACBS có thể có xung đột lợi ích ở bất kỳ thời điểm nào.

ACBS phát hành nhiều loại báo cáo phân tích, bao gồm nhưng không giới hạn ở phân tích cơ bản, phân tích cổ phiếu, phân tích định lượng hoặc phân tích xu hướng thị trường. Các khuyến nghị trên mỗi loại báo cáo phân tích có thể khác nhau, nguyên nhân xuất phát từ sự khác biệt về thời hạn đầu tư, phương pháp phân tích áp dụng và các nguyên nhân khác.

### Tuyên Bố Miễn Trách Nhiệm

Bản báo cáo phân tích này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin, ACBS không cung cấp bất kỳ bảo đảm rõ ràng hay ngụ ý nào và không chịu trách nhiệm về sự phù hợp của các thông tin chứa đựng trong báo cáo cho một mục đích sử dụng cụ thể. ACBS sẽ không xem những người nhận báo cáo, không nhận trực tiếp từ ACBS, là khách hàng của ACBS. Giá chứng khoán được trình bày trong kết luận của báo cáo (nếu có) chỉ mang tính tham khảo. ACBS không đề nghị hoặc khuyến khích nhà đầu tư tiến hành mua hoặc bán bất kỳ chứng khoán nào dựa trên báo cáo này. **ACBS, các tổ chức liên quan của ACBS, ban quản lý, đối tác hoặc nhân viên của ACBS sẽ không chịu trách nhiệm cho bất kỳ (a) các thiệt hại trực tiếp, gián tiếp; hoặc (b) các khoản tổn thất do mất lợi nhuận, doanh thu, cơ hội kinh doanh hoặc các khoản tổn thất khác, kể cả khi ACBS đã được thông báo về khả năng xảy ra thiệt hại hoặc tổn thất đó, phát sinh từ việc sử dụng bản báo cáo phân tích này hoặc thông tin trong đó.** Ngoài các thông tin liên quan đến ACBS, các thông tin khác trong bản báo cáo này được thu thập từ các nguồn mà ACBS cho rằng đáng tin cậy, tuy nhiên ACBS không bảo đảm tính đầy đủ và chính xác của các thông tin đó. Các quan điểm trong báo cáo có thể bị thay đổi bất kỳ lúc nào và ACBS không có nghĩa vụ cập nhật các thông tin và quan điểm đã bị thay đổi đó cho nhà đầu tư đã nhận báo cáo này.

**Bản báo cáo có chứa đựng các giả định, quan điểm của chuyên viên phân tích, tác giả của báo cáo, ACBS không chịu trách nhiệm cho bất kỳ sai sót nào của họ phát sinh trong quá trình lập báo cáo, đưa ra các giả định, quan điểm. Trong tương lai, ACBS có thể sẽ phát hành các bản báo cáo có thông tin mâu thuẫn hoặc thậm chí có nội dung kết luận đi ngược lại hoàn toàn với bản báo cáo này.** Các khuyến nghị trong bản báo cáo này hoàn toàn là của riêng chuyên viên phân tích, các khuyến nghị đó không được đưa ra dựa trên các lợi ích của bất kỳ cá nhân tổ chức nào, kể cả lợi ích của ACBS. Bản báo cáo này không nhằm đưa ra các lời khuyên đầu tư cụ thể, cũng như không xem xét đến tình hình và điều kiện tài chính của bất kỳ nhà đầu tư nào, những người nhận bản báo cáo này. Vì vậy các chứng khoán được trình bày trong bản báo cáo có thể không phù hợp với nhà đầu tư. ACBS khuyến nghị rằng nhà đầu tư nên tự thực hiện đánh giá độc lập và tham khảo thêm ý kiến chuyên gia khi tiến hành đầu tư. Giá trị và thu nhập đem lại từ các khoản đầu tư có thể thay đổi hàng ngày tùy theo thay đổi của nền kinh tế và thị trường chứng khoán. Các kết luận trong báo cáo không nhằm tiên đoán thực tế do đó nó có thể khác xa so với thực tế, kết quả đầu tư của quá khứ không bảo đảm cho kết quả đầu tư của tương lai.

**Bản báo cáo này có thể không được phát hành rộng rãi trên phương tiện thông tin đại chúng hay được sử dụng, trích dẫn bởi các phương tiện thông tin đại chúng mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của ACBS. Việc sử dụng không có sự đồng ý của ACBS sẽ bị xem là bất hợp pháp và cá nhân, tổ chức vi phạm có nghĩa vụ bồi thường mọi thiệt hại, tổn thất (nếu có) đã gây ra cho ACBS từ sự vi phạm đó.**

Trong trường hợp quốc gia của nhà đầu tư nghiêm cấm việc phân phối hoặc nhận các báo cáo phân tích như thế này thì nhà đầu tư cần hủy bản báo cáo này ngay lập tức, nếu không nhà đầu tư sẽ hoàn toàn tự chịu trách nhiệm.

ACBS không cung cấp dịch vụ tư vấn thuế và không nội dung nào trong bản báo cáo này được xem như có nội dung tư vấn thuế. Do đó khi liên quan đến vấn đề thuế, nhà đầu tư cần tham khảo ý kiến của chuyên gia dựa trên tình hình và điều kiện tài chính cụ thể của nhà đầu tư.

Bản báo cáo này có thể chứa đựng các đường dẫn đến trang web của bên thứ ba, ACBS không chịu trách nhiệm đối với nội dung trên các trang web này. Việc đưa đường dẫn chỉ nhằm mục đích tạo sự thuận tiện cho nhà đầu tư trong việc tra cứu thông tin; do đó nhà đầu tư hoàn toàn chịu các rủi ro khi truy cập các trang web này.

© Copyright ACBS (2021). Mọi quyền sở hữu trí tuệ và quyền tác giả là của ACBS và/hoặc chuyên viên phân tích, Bản báo cáo phân tích này không được phép sao chép, toàn bộ hoặc một phần, khi chưa có sự đồng ý bằng văn bản của ACBS.